TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2019/QĐST- HNGĐ	*TD, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔNVÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị Lệ X, sinh năm 1994

Anh Trần Văn V, sinh năm 1992

Đều cư trú tại: Thôn NT, xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện TD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Bùi Thị Lệ X và anh Trần Văn V thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện TD lập ngày 12 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội được Tòa án chấp nhận.

[2] Do các bên không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận chị Bùi Thị Lệ X chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Lệ X và anh Trần Văn V.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Trần Văn V được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nhật Hương L, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2013. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về công nợ, công sức và đất canh tác: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị Lệ X chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0002830 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TD. Chị Bùi Thị Lệ X đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- UBND xã ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án; văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn S